

Bản án số: 277/2022/HS-ST

Ngày: 20/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Lâm Danh.

2. Bà Đặng Thị Huệ Tú.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tại điểm cầu thành phần phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam Chí Hoà (T30), Ấp 5, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 242/2022/HSST ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2098/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 đối với bị cáo:

Lê Quang D, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Tổ 3, Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Q và bà Lê Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 21/12/2020 (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Võ Tuấn Anh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Lê Quang D (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Lê Minh Nh, sinh năm: 1999; trú tại: ấp M, xã M1, huyện H, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

2. Ông Thạch Đ, sinh năm: 1992; trú tại: ấp X, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Bà Ngô Thị Hoàng Q, sinh năm: 1994; trú tại: ấp A, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 21/12/2020, Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra nhà của Lê Quang D tại Tổ 3, Ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, phát hiện, bắt quả tang Lê Quang D có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác. Vật chứng thu giữ: 62 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 29,0650 gam loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 50 ống thủy tinh; 50 túi nylon không chứa gì; 01 gói nylon chứa 2,2444 gam Methamphetamine. Tại thời điểm kiểm tra, trong nhà của Lê Quang D còn có 03 người khác gồm Thạch Đ, Lê Minh Nh (ban đầu Nh khai tên là Lê Minh Tân), Ngô Thị Hoàng Q đang cùng D sử dụng trái phép chất ma túy. D, Đ, Nh, Q khai nhận ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là của D cho các đối tượng cùng sử dụng, không thu tiền. Kết quả xét nghiệm: D, Đ, Nh và Q dương tính với ma túy Methamphetamine.

Tất cả số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 146/KLGD-H ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quang D khai nhận: đầu tháng 12/2020, D quen biết một người tên Quậy (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu vượt Tân Thới Hiệp, Quận 12 có bán ma túy đá. Ngày 05/12/2020 và 17/12/2020, D đã 02 lần mua ma túy của Quậy, mỗi lần mua 3.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, D mang về nhà, phân chia ra thành các gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho người khác với giá từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng. D đã bán ma túy cho khoảng 06 người, Thạch Đ và Lê Minh Nh đã 04 lần mua ma túy của D vào các ngày 05, 11, 12, 19 tháng 12 năm 2020, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng. Khoảng 23 giờ ngày 20/12/2020, D gọi điện cho Thạch Đ và Lê Minh Nh (Tân) đến nhà D để sử dụng ma túy chung. Khi Lê Quang D, Ngô Thị Hoàng Q, Thạch Đ, Lê Minh Nh (Tân) đang sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. D khai ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là của D cho Q, Đ, Nh (Tân) sử dụng, không thu tiền.

Sau đó D thay đổi lời khai, cho rằng D không rủ Đ và Nh đến sử dụng ma túy. Lúc Đ và Nh đến nhà, D đi ra sau nhà lấy ma túy, Đ và Nh tự sử dụng ma túy có sẵn trong nỏ thủy tinh cùng Q thì Công an kiểm tra phát hiện.

Ngô Thị Hoàng Q, Thạch Đ, Lê Minh Nh khai nhận phù hợp lời khai của Lê Quang D: Ngô Thị Hoàng Q là bạn gái của D, thường xuyên đến nhà D và được D cho sử dụng ma túy. Thạch Đ và Lê Minh Nh (Tân) đã nhiều lần mua ma túy của D để sử dụng. Khoảng 23 giờ ngày 20/12/2020, trong lúc D và Q cùng nhau sử dụng ma túy, D có gọi điện cho Đ và Nh (Tân) đến nhà D, cả 04 người sử dụng ma túy. Dụng cụ sử dụng và ma túy là của D cung cấp, không thu tiền. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 21/12/2020, trong lúc D, Q, Đ, Nh đang tiếp tục bỏ thêm ma túy vào bộ dụng cụ để sử dụng chung thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Mặc dù Lê Quang D thay đổi lời khai, nhưng căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản ghi lời khai, biên bản đối chất giữa Lê Quang D với Ngô Thị Hoàng Q, Thạch Đ, Lê Minh Nh (Lê Minh Tân); lời khai ban đầu của D phù hợp lời khai của Q, Đ, Nh, phù hợp vật chứng thu giữ là ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phù hợp kết quả xét nghiệm việc sử dụng chất ma túy, đủ căn cứ xác định: Ngày 21/12/2020, Lê Quang D đã cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho Thạch Đ, Lê Minh Nh (Lê Minh Tân); Ngô Thị Hoàng Q cùng sử dụng ma túy tại nơi ở của D thì bị kiểm tra bắt quả tang.

* Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 66/2021 có chữ ký giám định viên Phan Tấn Quốc, Cao Minh Thanh (cán bộ Công an huyện Củ Chi), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh.

- 01 hộp thiếc màu xanh trắng trên nắp hộp có chữ ROYALPANACEA.

- 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; 50 gói nylon (chưa qua sử dụng); 50 ống thủy tinh.

- Số tiền 1.200.000 đồng.

- 01 chiếc xe gắn máy gắn biển số 59G1-016.71, số khung RLHHC09027Y629476, số máy HC09E-5729272. .

Tại bản Cáo trạng số 65/CTr-VKSTPHCM-P1 ngày 08/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Quang D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quang D khai nhận: về nội dung sự việc, diễn biến các hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Quang D về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị hội đồng xét xử: theo điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Quang D từ 15 đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 08 đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 23 đến 24 năm tù. Buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại

sau giám định, hộp thiếc, bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, bịch nylon, ống thủy tinh; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với các điện thoại di động, số tiền 1.200.000 đồng; đối với xe gắn máy thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư Võ Tuấn Anh trình bày bài bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo cáo mức án thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Lê Quang D thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm, chỉ nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, luật sư và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang D không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quang D đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở xác định: Vì động cơ tư lợi, Lê Quang D đã mua ma túy của đối tượng Quây (không rõ lai lịch) để bán cho người khác, D đã 04 lần bán ma túy cho Thạch Đ và Lê Minh Nh. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 21/12/2020, khi D đang cất giấu 31,3294g Methamphetamine tại nhà của D, địa chỉ: Tổ 3, Ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tại thời điểm kiểm tra, còn phát hiện D đã cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Ngô Thị Hoàng Q, Thạch Đ, Lê Minh Nh (Tân) cùng sử dụng ma túy tại địa điểm thuộc quyền quản lý của mình. Số ma túy bị thu giữ được giám định, kết quả thể hiện

tại Kết luận giám định số 146/KLGD-H ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Với các hành vi trên, xét đã có đủ cơ sở để kết tội bị cáo Lê Quang D phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã 04 lần bán ma túy cho Thạch Đ và Lê Minh Nh nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội về từng tội danh bị cáo phạm phải để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 251; khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung một khoản tiền để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo còn phải chịu hình phạt tổng hợp của nhiều tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với đối tượng tên Quậy (là người bán ma túy) do D khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý là đúng quy định.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với: các gói ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và hộp thiếc, bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, gói nylon, ống thủy tinh là vật dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu hồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh thu giữ của

bị cáo. Bị cáo đã sử dụng các điện thoại này để liên lạc cá nhân và giao dịch, mua bán ma túy. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với: số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo khai là tiền có được do mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với: 01 chiếc xe gắn máy gắn biển số 59G1-016.71, số khung RLHHC09027Y629476, số máy HC09E-5729272. Kết quả xác minh biển số 59G1-016.71 được cấp cho xe nhãn hiệu KYMCO có số khung 000981-1105A, số máy 05101201-FMG do bà Châu Ngọc Phương Uyên (HKTT: 187/192/43 khu phố 3A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Hiện tại bà Uyên đã bán nhà đi khỏi địa phương, không xác định được địa chỉ. Xác minh số khung RLHHC09027Y629476, số máy HC09E-5729272 là của chiếc xe có biển số 61L2-8491 do ông Nguyễn Văn Tuấn (sinh năm 1978, HKTT: H431/82 Khu 9, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương) đứng tên đăng ký. Ông Tuấn khai đã bán xe cho một người đàn ông tên Hiệp (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến liên hệ giải quyết. Do đó, cần thông tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô trên để trả lại, sau 06 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước. Riêng biển số 59G1-016.71 được cấp cho một xe gắn máy khác, không đủ điều kiện lưu thông nên cần tách ra tịch thu, tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Lê Quang D 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo phải nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước; 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo phải nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2020. Buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền cho cả hai tội là 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 66/2021 có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09), đồng chí Cao Minh Thanh cán bộ Công an huyện Củ Chi, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định (khối lượng khoảng 30,3803g); 01 hộp thiếc màu xanh trắng trên nắp hộp có chữ

ROYALPANACEA; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; 50 gói nylon (chưa qua sử dụng); 50 ống thủy tinh.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Masstel màu xanh (không kiểm tra được imei, tình trạng do không có nguồn điện); 01 ĐTDĐ hiệu ITEL màu đen (không kiểm tra được imei, tình trạng do không có nguồn điện); 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu xanh (không kiểm tra được imei, tình trạng do không có nguồn điện, số imei ở khay sim: ...2588) và số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Quang D: 01 ĐTDĐ hiệu Vivo màu hồng (không kiểm tra được imei, tình trạng do không có nguồn điện).

- Thông tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trên báo chí, sau 06 tháng kể từ ngày đăng báo, nếu chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp không đến nhận thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu: KYMCO, số loại: DENCE 100, biển số 59G1-016.71, dung tích xilanh 97, số khung RLHHC09027Y629476, số máy HC09E-5729272 (không gương, bình, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra). Riêng biển số 59G1-016.71 gắn trên xe thì tách ra tịch thu, tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/239 ngày 27/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh ngày 14/12/2021).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư, đương sự; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Q